

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ TIỀN LŨ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 258 /BC-UBND

Tiền Lũ, ngày 14 tháng 11 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ, giải pháp để giảm chi phí tuân thủ pháp luật, nâng xếp hạng Chỉ số chi phí tuân thủ pháp luật (Chỉ số B1) năm 2025

Thực hiện Công văn số 872/STP-PB&TDTHPL ngày 05/11/2025 của Sở Tư pháp về việc báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ, giải pháp để giảm chi phí tuân thủ pháp luật, nâng xếp hạng Chỉ số B1 năm 2025, Ủy ban nhân dân xã Tiền Lũ báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP ĐỂ GIẢM CHI PHÍ TUÂN THỦ PHÁP LUẬT, NÂNG XẾP HẠNG CHỈ SỐ CHI PHÍ TUÂN THỦ PHÁP LUẬT (CHỈ SỐ B1)

1. Chỉ đạo triển khai thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp để giảm chi phí tuân thủ pháp luật, nâng xếp hạng Chỉ số B1

Thực hiện Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp, UBND xã đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, các ngành tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính có liên quan trực tiếp đến hoạt động của doanh nghiệp. Trong đó, tập trung vào các thủ tục hành chính liên quan đến đầu tư, đất đai, thuế, bảo hiểm xã hội...; giảm thời gian thực hiện thủ tục và chi phí hoạt động của người dân, doanh nghiệp. Công khai 100% thủ tục liên quan đăng ký doanh nghiệp, đăng ký đầu tư, quy hoạch của tỉnh và xã được công khai trên trang thông tin điện tử của xã. Đồng thời, đánh giá cản trở tác động chi phí, nhất là chi phí không chính thức, gắn với trách nhiệm giải trình của người đứng đầu cơ quan soạn thảo các văn bản quy phạm pháp luật. Tăng cường tiếp xúc, tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp.

Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã, Ban chỉ đạo Chuyển đổi số xã đã tích cực chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ đẩy mạnh ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, cung cấp và nâng cao tỷ lệ người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn xã. Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, Trung tâm Phục vụ hành chính công thường xuyên công bố kịp thời, đầy đủ công khai rộng rãi trên trang thông tin điện tử và các phương tiện thông tin đại chúng về các điều kiện kinh doanh đã được bãi bỏ, các điều kiện kinh doanh đã được đơn giản hóa, các nội dung sửa đổi, bổ sung, các lĩnh vực mới

trong các lĩnh vực kinh doanh dễ làm phát sinh các chi phí không chính thức trong tuân thủ pháp luật Ủy ban nhân dân xã đã ban hành các Kế hoạch cải cách hành chính hàng năm. Để tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp trong việc tra cứu thông tin văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo củng cố, hoàn thiện Cổng thông tin điện tử xã, thường xuyên cập nhật, giới thiệu các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương, của tỉnh, của xã ban hành liên quan đến hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp như: ưu đãi đầu tư, sản xuất, kinh doanh dịch vụ, hội nhập kinh tế quốc tế...

2. Về xây dựng, hoàn thiện thể chế để giảm chi phí tuân thủ pháp luật

Trong năm 2025, HĐND và UBND xã không ban hành văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực về đầu tư, kinh doanh hỗ trợ hoạt động doanh nghiệp trên địa bàn xã. Ủy ban nhân dân xã tiếp tục thực hiện, rà soát xây dựng báo cáo kiểm soát thủ tục hành chính trong đó có phương án cắt giảm các quy định pháp luật trong thủ tục hành chính. Triển khai thành lập Tổ rà soát đánh giá nội bộ hiệu quả, hiệu lực và thực hiện hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2015 và công bố quy trình. Trên cơ sở đó các thủ tục hành chính được đơn giản hóa, giảm thời gian đi lại từ đó giảm gánh nặng chi phí tuân thủ pháp luật cho doanh nghiệp. Tiếp nhận giải quyết các thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa đảm bảo đúng thời gian quy định.

Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo Văn phòng HĐND và UBND xã thường xuyên cập nhật văn bản pháp luật mới tuyên truyền, phổ biến rộng rãi đến cán bộ, công chức, viên chức và các doanh nghiệp trên địa bàn. Văn bản luật và dưới luật liên quan đến doanh nghiệp như: Luật Doanh nghiệp; Luật Thuế; Luật Đấu thầu; Luật Xây dựng; Luật Thuế giá trị gia tăng; Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt; ... Phát hành, tổ chức hướng dẫn sử dụng các tài liệu về tuân thủ các quy định pháp luật liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh trong phạm vi trách nhiệm, quyền hạn của từng cơ quan, đơn vị.

3. Về tổ chức thi hành pháp luật

3.1. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật đến cán bộ, công chức, viên chức và cộng đồng doanh nghiệp.

Ủy ban nhân dân xã luôn chú trọng việc thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp trên địa bàn xã, trong đó nêu rõ tiếp tục phổ biến, quán triệt và tổ chức thực hiện Nghị định 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, tiến hành các hoạt động hỗ trợ pháp lý sát với nhu cầu thực tế của doanh nghiệp, tạo chuyển biến cơ bản về nhận thức pháp luật, ý thức tìm hiểu và tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, tạo môi trường cạnh tranh bình đẳng, tuân thủ pháp luật; tiếp tục

nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước bằng pháp luật. Tập trung chỉ đạo tổ chức tuyên truyền các văn bản pháp luật mới có hiệu lực thi hành, các văn bản pháp luật thiết thực phù hợp như: Bộ Luật hình sự; Tổ tụng hình sự; Tổ tụng hành chính; pháp luật về Đất đai; Bảo vệ môi trường; Vệ sinh an toàn thực phẩm; Lao động; Hộ tịch; Chứng thực; An toàn giao thông... Ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2025. Tập trung tuyên truyền các văn bản chỉ đạo của tỉnh, xã.

Quán triệt, nêu cao tinh thần trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong việc tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về hoạt động kiểm tra, giám sát đối với doanh nghiệp.

Thường xuyên, kịp thời công khai để doanh nghiệp biết, tạo cơ hội thuận lợi để cộng đồng doanh nghiệp tiếp cận tìm hiểu về các tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ, giải thích các điểm chưa rõ ràng, chưa cụ thể trong các quy định của pháp luật, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp trong việc tuân thủ pháp luật được đầy đủ, thuận lợi, tiết kiệm chi phí.

3.2 Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản, tổ chức, tập huấn, hỗ trợ các doanh nghiệp.

Thường xuyên tổ chức hội nghị lồng ghép quán triệt, nêu cao tinh thần trách nhiệm kỷ luật, kỷ cương của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong việc tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với các doanh nghiệp. Thực hiện dịch vụ công trực tuyến trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp. Tổ chức tập huấn về triển khai Nghị định số 118/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành của Luật Xử lý vi phạm hành chính gắn với triển khai thực hiện Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

3.3. Tiếp nhận và xử lý kiến nghị, phản ánh của doanh nghiệp, thực hiện thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý kỷ luật và khen thưởng trong tổ chức thực thi và tuân thủ pháp luật

Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị chủ động phối hợp với các tổ chức hội nghị doanh nghiệp nhằm nắm bắt ý kiến, vướng mắc của doanh nghiệp. Định kỳ tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã tổ chức gặp gỡ, đối thoại trực tiếp với các doanh nghiệp, doanh nhân trên địa bàn để tiếp nhận, phản hồi thông tin và giải quyết, tháo gỡ những vướng mắc trong đầu tư, kinh doanh, về hành vi trong thực hiện công vụ của công chức nhà nước trên địa bàn xã. Thiết lập kênh thông tin đa dạng, thuận lợi, bảo mật thông tin để các doanh nghiệp tự giác, kịp thời khiếu nại, tố cáo về hành vi những nhiều, tiêu cực của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi pháp luật. Tập trung giải quyết các phản ánh, khiếu nại, tố cáo của doanh

nghiệp kịp thời, đúng quy định của pháp luật. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ, trong đó tập trung thanh tra, kiểm tra đội ngũ cán bộ công chức thực thi công vụ. Trong năm 2025, trên địa bàn xã không phát sinh đơn thư, kiến nghị, phản ánh của doanh nghiệp về các hoạt động đầu tư, kinh doanh.

3.4. Về cải cách hành chính

Ủy ban nhân dân xã tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của công tác kiểm soát TTHC tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công của xã.

Hạ tầng CNTT của các cơ quan nhà nước trên địa bàn xã cơ bản được đầu tư, từng bước đáp ứng cho việc triển khai hệ thống CNTT phục vụ hoạt động của cơ quan nhà nước và cung cấp các dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp, góp phần cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh của xã.

Thực hiện nghiêm túc các quy định trong công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử theo Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính (đã được sửa đổi, bổ sung); Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ về việc Hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát TTHC; Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

Thực hiện Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử đến Bộ phận một cửa cấp xã. Triển khai thực hiện thủ tục hành chính tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt, đóng dấu và trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã. Chỉ đạo Bộ phận một cửa cấp xã, xã nghiêm túc việc đeo thẻ công vụ khi tiếp nhận hồ sơ và tiếp công dân, thực hiện việc may và mặc đồng phục của bộ phận một cửa các cấp. Đã tiến hành cập nhật Bộ nhận diện Bộ phận một cửa theo Công văn số 2139/VPCPKSTT ngày 14/4/2022 của Văn

phòng Chính phủ về hướng dẫn sử dụng bộ nhận diện thương hiệu tại Bộ phận một cửa xã, Bộ phận một cửa cấp xã.

Triển khai và thực hiện có hiệu quả chứng thực bản sao điện tử từ bản chính và liên thông thủ tục hành chính đối với 02 nhóm thủ tục: Đăng ký khai sinh - Đăng ký thường trú - Cấp thẻ BHYT cho trẻ dưới 6 tuổi và Đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Hỗ trợ chi phí mai táng, trợ cấp mai táng phí.

3.5. Các nhiệm vụ, giải pháp khác

- Các cơ quan chuyên môn bảo đảm thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về điều kiện đầu tư kinh doanh đã bị bãi bỏ, những nội dung được đơn giản hóa của các quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh; không tự đặt thêm điều kiện đầu tư kinh doanh trái quy định của pháp luật.

- Thường xuyên quan tâm, chú trọng hơn nữa đến công tác phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn cùng cấp tổ chức thực thi pháp luật, bảo đảm sự chính xác, thống nhất, đồng bộ, khả thi, hiệu quả trong quy định của các văn bản pháp luật và trong thực tiễn thi hành pháp luật hành đối với các doanh nghiệp.

II. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC TRONG THỰC HIỆN MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP ĐỂ GIẢM CHI PHÍ TUÂN THỦ PHÁP LUẬT, NÂNG XẾP HẠNG CHỈ SỐ B1 VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Khó khăn, vướng mắc

- Sự biến động, thay đổi quá nhiều của các văn bản QPPL liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp, thủ tục hành chính của một số ngành lĩnh vực còn rườm rà, từ đó ảnh hưởng trực tiếp trong quá trình hoạt động của doanh nghiệp. Trong khi đó doanh nghiệp yêu cầu chính sách, luật pháp có tính ổn định, lâu dài và nhất quán.

- Cán bộ, công chức, viên chức còn chưa tích cực chủ động cập nhật kiến thức pháp luật và kỹ năng hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nên các giải pháp để giảm chi phí tuân thủ pháp luật còn chậm chễ.

- Nhận thức về vai trò, ý nghĩa của pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của đại bộ phận chủ sở hữu, những người quản lý doanh nghiệp còn hạn chế, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa và nhỏ. Đây là rào cản gây cho việc hỗ trợ về pháp lý cho doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn.

2. Nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc

2.1. Nguyên nhân chủ quan

Các nhiệm vụ cải cách hành chính (giai đoạn số hóa) nhiều đã đến ảnh hưởng đến nghiệp vụ chuyên môn. Do biến động công chức Văn phòng HĐND và UBND phụ trách lĩnh vực Tư pháp có 02 công chức, khối lượng công việc nhiều cũng ảnh hưởng đến chất lượng khi thực hiện nhiệm vụ.

2.2. Nguyên nhân khách quan

Sự am hiểu về pháp luật còn hạn chế, các nhà đầu tư chủ yếu là doanh nghiệp nhỏ, vốn đầu tư thấp.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho công chức chuyên môn thực hiện công việc rà soát các chi phí tuân thủ nâng cao chỉ số B1. Rà soát và ban hành cụ thể các văn bản hướng dẫn, triển khai thực hiện nâng cao chỉ số tuân thủ pháp luật.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ đối với các cấp, các ngành, để kịp thời chấn chỉnh và xử lý nghiêm những đơn vị, cá nhân có hành vi những nhiều, gây khó khăn, phiền hà cho doanh nghiệp.

- Bố trí cán bộ phù hợp làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và tạo điều kiện về kinh phí, cơ sở vật chất cho hoạt động hỗ trợ pháp lý tại địa bàn xã .

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ, giải pháp để giảm chi phí tuân thủ pháp luật, nâng xếp hạng Chỉ số chi phí tuân thủ pháp luật (Chỉ số B1) năm 2025 của xã Tiên Lữ. Ủy ban nhân dân xã Tiên Lữ trân trọng báo cáo Sở Tư pháp./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp ;
- Chủ tịch, các PCT UBND ;
- Lưu: VT, VP 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH




Trần Văn Hạnh

Kết quả xây dựng và hoàn thiện thể chế liên quan đến chi phí tuân thủ pháp luật

(Ban hành kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /11/2025 của UBND xã Tiên Lữ)

STT	Loại văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành	Quy định mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội (Nêu cụ thể điều, khoản, điểm)	Tình trạng xử lý		Ghi chú
			Đã xử lý	Chưa xử lý	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
	0	0	0	0	0